

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2023/HS-ST**
Ngày: 21/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Chí Cường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Kim Sơn.

2. Ông Nguyễn Văn Hơn.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Huỳnh Phước** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Bạch Y, Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh ngày: 01/01/1965 tại huyện C, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: số 51/90, ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Lê Ngọc A (đã chết) và bà Tăng Thị K: Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 07 chị em, nhỏ nhất sinh năm 1982; Bị cáo có chồng là Phan Phi L (đã chết), có 02 người con sinh năm 1992 và năm 2002.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 23/5/2022 bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, chưa nộp phạt.

Bị cáo Lê Thị Bạch Y bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/3/2023, Lê Thị Bạch Y điều khiển xe mô tô biển số 71C4-096.77 đi từ xã S đến xã V, huyện C để bán chôm chôm, trên đường về Y gặp một

người thanh niên tên Bự (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực gần cây xăng Hữu D thuộc xã L, huyện C. Tại đây, B đưa cho Y 03 (ba) túi nylon màu đen bên trong có 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 200 (hai trăm) bao hiệu Jet và 100 (một trăm) bao hiệu Scott nhờ Y vận chuyển đến khu vực cổng chào thị trấn C, huyện C, B nói sẽ trả công 300.000đồng nên Y đồng ý và để số thuốc lá điều nhập lậu vào giỏ xách để phía trước бага xe mô tô và điều khiển về hướng thị trấn C. Khi đến khu vực ấp B, thị trấn C thì bị Tổ tuần tra giao thông Công an huyện C yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện số thuốc lá điều nhập lậu nên tiến hành lập biên bản và tạm giữ tang vật. Quá trình làm việc, Lê Thị Bạch Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trước đó vào ngày 23/5/2022, Lê Thị Bạch Y bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2847/QĐ-XLHC ngày 23/5/2022), chưa nộp phạt.

Vật chứng thu giữ:

- 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 200 (hai trăm) bao hiệu Jet và 100 (một trăm) bao hiệu Scott;
- 01 (một) giỏ xách màu vàng cam, kích thước: rộng 30cm, dài 55cm, cao 50cm;
- 01 (một) xe mô tô hai bánh màu trắng đen, biển số 71C4-096.77, số máy: JC52E1013812, số khung: RLHJC52822DY00250;
- 03 (ba) túi nylon màu đen, kích thước 35cm x 60cm.

Theo Công văn số 71/CV-2023HHTLVN ngày 22/5/2023 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam thì: 300 bao thuốc lá điều có nhãn hiệu JET (200 bao) và SCOTT (100 bao) do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Cáo trạng số 18/CT-VKSCL ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Lê Thị Bạch Y về “*Tội vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thị Bạch Y và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Bạch Y từ 60.000.000đồng đến 70.000.000đồng.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu sung quỹ: 01 (một) xe mô tô hai bánh màu trắng đen, biển số 71C4-096.77, số máy: JC52E1013812, số khung: RLHJC52822DY00250.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 200 (hai trăm) bao hiệu Jet và 100 (một trăm) bao hiệu Scott; 01 (một) giỏ xách màu vàng cam, kích thước: rộng 30cm, dài 55cm, cao 50cm; 03 (ba) túi nylon màu đen, kích thước 35cm x 60cm.

Tại tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản làm việc ban đầu và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Với động cơ tư lợi, mục đích muốn có tiền để sử dụng cho nhu cầu cá nhân nên vào ngày 31/3/2023, Lê Thị Bạch Y là người đã có 01 tiền sự về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu (buôn bán hàng cấm) có hành vi vận chuyển hàng cấm là 300 (ba trăm) bao thuốc lá, gồm 200 (hai trăm) bao hiệu Jet và 100 (một trăm) bao hiệu Scott, qua xác định của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam là thuốc lá điều nhập lậu.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Lê Thị Bạch Y đã phạm “*Tội vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình, biết việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi bất chính nên đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi bị cáo gây ra không chỉ gây mất trật tự trị an trên địa bàn bị cáo phạm tội, mà còn gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc quản lý thị trường và gây thiệt hại đến kinh tế cho những người kinh doanh hợp pháp trong lĩnh vực này do đó, cần xử lý thật nghiêm để đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng Hội đồng xét xử chỉ cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo một số tiền nhất định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do hình phạt chính là hình phạt tiền.

Đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7]. Đối với người thanh niên tên Bự đã thuê bị cáo vận chuyển hàng cấm, qua xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí số tiền 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Lê Thị Bạch Y** phạm “*Tội vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Bạch Y** số tiền 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ: 01 (một) xe mô tô hai bánh màu trắng đen, biển số 71C4-096.77, số máy JC52E1013812, số khung RLHJC52822DY00250.

- Tịch thu tiêu huỷ: 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 200 (hai trăm) bao hiệu Jet và 100 (một trăm) bao hiệu Scott; 01 (một) giỏ xách màu vàng cam, kích thước: rộng 30cm, dài 55cm, cao 50cm; 03 (ba) túi nylon màu đen, kích thước 35cm x 60cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Lê Thị Bạch Y** phải có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Công an huyện huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bộ phận HS CA huyện C, tỉnh Bến Tre(2b);
- UBND xã Sơn Định, huyện C, tỉnhBến Tre (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Cường